

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 232/2024/HS-ST
Ngày: 15/8/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh L.

Các Hội thẩm Nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Tr.

2. Ông Nguyễn Văn L.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị H- Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- **Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Thành Tr - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 8 năm 2024, tại phòng xử án Tòa án Nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai, trực tiếp vụ án hình sự thụ lý số: 179/2024/HSST ngày 27/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 200/2024/QĐXXST-HS ngày 02/8/2024 đối với:

- **Bị cáo: Huỳnh S** (Tên gọi khác: Tụn), sinh ngày 17/7/1996 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi thường trú: Tổ 03, thôn Hoà Mỹ, xã Lộc Bồn, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: thợ cắt tóc; trình độ văn hóa: Lớp 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không. Căn cước công dân số: 046096012884 cấp ngày 15/8/2021 tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an. Con ông Huỳnh L, sinh năm 1955 và bà Võ Thị S, sinh năm 1956. Có vợ tên Huỳnh Thị Th, sinh năm 1997 và 01 người con. Tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 24/01/2017 bị Tòa án Nhân dân thị xã Hương Thủy xử phạt 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng về tội "Đánh bạc" theo Bản án hình sự sơ thẩm số: 04/2017/HSST. Bị bắt tạm giữ ngày 14/3/2024, tạm giam từ ngày 20/3/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Huế. Có mặt.

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn Tr. Địa chỉ: Số 32 đường Nguyễn Khánh Toàn, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 08 giờ ngày 13/03/2024, bị cáo Huỳnh S đi đến nhà trọ của bạn là anh Võ Ngọc Tr tại số nhà 32 đường Nguyễn Khánh Toàn, phường An Cựu, thành phố Huế tỉnh Thừa Thiên Huế để chơi rồi sau đó xin ở lại đến chiều thì được anh Võ Ngọc Tr đồng ý và nói trưa nay anh Võ Ngọc Tr có việc phải đi lên huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế và dặn bị cáo Huỳnh S chiều có đi

thì khóa cửa lại và bỏ chìa khóa trước cửa cho anh Võ Ngọc Tr. Đến 12 giờ trưa cùng ngày anh Võ Ngọc Tr lên huyện A Lưới còn bị cáo Huỳnh S ở nhà một mình. Khoảng 14 giờ cùng ngày do muốn sử dụng ma túy nên bị cáo Huỳnh S một mình thuê xe thò đến đường Trần Huy Liệu, phường Đông Ba, thành phố Huế. Tại đây, bị cáo Huỳnh S gặp một người nam thanh niên không rõ nhân thân, lý lịch hỏi mua 03 viên ma túy, loại hồng phiến với giá 90.000 đồng. Sau khi mua được chất ma túy, bị cáo Huỳnh S cất giấu trong ví màu đen của mình rồi đi về lại nhà của anh Võ Ngọc Tr. Khi bị cáo Huỳnh S đang ngủ thì bị Công an phường An Cựu, thành phố Huế kiểm tra phát hiện bắt quả tang đang tàng trữ trái phép chất ma túy, tạm giữ trong chiếc ví màu đen của bị cáo Huỳnh S đang sử dụng 01 gói nilông màu trắng, viên màu đỏ bên trong có chứa 03 viên nén màu đỏ.

Qua xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể bị cáo Huỳnh S có kết quả dương tính với chất ma túy.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tạm giữ gồm:

- 01 gói nilông màu trắng viên đỏ, bên trong có chứa 03 viên nén màu đỏ.
- 01 chai nhựa nhãn hiệu Sting trên vỏ chai có đục một lỗ tròn.
- 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng.
- 01 bật lửa nhãn hiệu ViVa màu đỏ và 01 ví màu đen.

Tại bản Kết luận giám định số 179/KL-KTHS ngày 18/03/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận:

- 03 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định có tổng khối lượng là 0,2883 gam là chất ma túy, loại Methamphetamine.

- Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 0,1883 gam mẫu bột được nghiền từ 03 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định; các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tại bản Cáo trạng số: 201/CT-VKSTPH ngày 27/6/2024, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Huỳnh S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên bản Cáo trạng, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Bị cáo Huỳnh S mức hình phạt từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Huỳnh S.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,1883 gam mẫu bột được nghiền từ 03 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định; các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định; 01 chai nhựa nhãn hiệu Sting trên vỏ chai có đục một lỗ tròn; 01 bật lửa nhãn hiệu ViVa màu đỏ; 01 ví màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh S 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh S phải chịu 200.000đ.

- Ý kiến tranh luận của bị cáo Huỳnh S: Bị cáo Huỳnh S không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát Nhân dân thành phố Huế.

Lời nói sau cùng của bị cáo Huỳnh S: Thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng truy tố; đã ăn năn hối cải, không dám tái phạm. Mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình, hoà nhập cộng đồng xã hội, có người con chưa được 1 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định Bộ luật Tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh S: Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh S thừa nhận hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử kết luận: Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 13/3/2024, tại nhà số 32 đường Nguyễn Khánh Toàn, phường An Cựu, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế; Công an phường An Cựu phát hiện bắt quả tang bị cáo Huỳnh S có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo kết luận giám định là 0,2883g (Không phẩy hai tám tám ba gam) loại Methamphetamine để sử dụng cá nhân.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể bị cáo Huỳnh S là dương tính. Hành vi của bị cáo Huỳnh S đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Huỳnh S là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh S nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền về các chất ma túy của Nhà nước, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Bản thân bị cáo Huỳnh S có nhân thân xấu, đã bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học cho bản thân. Vì vậy, cần tiếp tục cách ly bị cáo Huỳnh S ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo Huỳnh S thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Lẽ ra với hành vi phạm tội và nhân thân xấu của bị cáo Huỳnh S thì cần phải xử phạt mức hình phạt cao hơn mức khởi điểm của khung hình phạt. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo Huỳnh S đã thành khẩn khai báo, thực sự ăn năn hối cải; chưa có tiền án, tiền sự; khối lượng chất ma túy không lớn. Tại phiên tòa mẹ đẻ bị cáo Huỳnh S có cung cấp 01 bản sao Huy chương kháng chiến hạng nhất vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; 01 đơn xác nhận của chính quyền địa phương. Vì vậy, bị cáo Huỳnh S được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Huỳnh S không phạm vào tình tiết tăng nặng trách.

Qua xem xét, đối chiếu hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh S, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử nghĩ cần xử phạt bị

cáo Huỳnh S mức hình phạt phù hợp vừa có tác dụng răn đe, vừa đảm bảo tính nhân đạo của pháp luật, cũng để bị cáo Huỳnh S yên tâm cải tạo tốt.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Huỳnh S đang bị tạm giam, có con nhỏ nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Huỳnh S.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 0,1883 gam mẫu bột được nghiền từ 03 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định; Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định; 01 chai nhựa nhãn hiệu Sting trên vỏ chai có đục một lỗ tròn; 01 bật lửa nhãn hiệu ViVa màu đỏ; 01 ví màu đen là vật cầm lưu hành, tàng trữ, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng của bị cáo Huỳnh S không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo Huỳnh S.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh S phải chịu 200.000đ.

[6] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên, bị cáo Huỳnh S phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt, xử phạt: Bị cáo Huỳnh S 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ (Ngày 14/3/2024).

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo Huỳnh S.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,1883g (Không phải một tám tám ba gam) mẫu bột được nghiền từ 03 viên nén đều có dạng hình trụ tròn màu đỏ gửi giám định; các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định. Tất cả được niêm phong kín bằng giấy trắng và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 02 chữ ký của Điều tra viên Lê Nam, 02 dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ “Hoàn mẫu vật vụ Huỳnh S, bắt ngày 13/3/2024”; 01 chai nhựa nhãn hiệu Sting trên vỏ chai có đục một lỗ tròn; 01 bật lửa nhãn hiệu ViVa màu đỏ và 01 ví màu đen.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh S 01 tờ tiền mệnh giá 1.000đ (Một nghìn đồng).

Các vật chứng nêu trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 27/6/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Huỳnh S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Huỳnh S có quyền kháng cáo Bản án trong thời

hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T.T.Huế;
- VKSND tỉnh T.T.Huế;
- Công an tỉnh T.T.Huế (Phòng PV06);
- Sở tư pháp tỉnh T.T.Huế;
- VKSND TP Huế;
- CQCSĐT Công an TP Huế;
- CQTHAHS Công an TP Huế;
- Chi cục THADS TP Huế;
- Bị cáo;
- Lưu án văn Tòa hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh L